TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:132/2017/HSST
Ngày: 15-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài;
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Văn Ghên;
Nghề nghiệp: Công chức;
Nơi công tác: Phó Giám đốc trung tâm chính trị huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
2. Bà: Trương Thị Kim Tiến;
Nghề nghiệp: Công chức;
Nơi công tác: Trưởng phòng giáo dục huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đính, Kiểm sát viên;

Luật sư Nguyễn Văn Minh, văn phòng luật sư Nguyễn Văn Minh thuộc đoàn luật sư tỉnh Long An bào chữa chỉ định cho bị cáo Đặng Văn T.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 137/2017/HSST ngày 31/10/2017 đối với các bị cáo:

Nghiêm Dương H, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Con ông Nghiêm Dương H (chết) và bà Dương Thị H1; Tiền án, tiền sự: không; Bản thân chưa có vợ con, anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2017 cho đến nay, bị cáo cáo mặt.

Đặng Văn T, sinh ngày 24/6/2000.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 7, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Con ông Đặng Văn P (chết) và bà Đặng Thị P1 (chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bản thân chưa có vợ con, có 01 người em sinh năm 2001.

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2017 cho đến nay bị cáo có mặt.

Người giám hộ hợp pháp cho bị cáo Đặng Văn T: Lê Hà Thanh T1

Người bị hại: Chị Trần Thị Mai Tr, sinh năm 1998, trú tại ấp N, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; có mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/7/2017, bị cáo Nghiêm Dương H điều khiển xe mô tô hiệu honda loại xe Wave biển số 51L4-6400 chở bị cáo Đặng Văn T đến địa bàn huyện Đức Hòa để tìm tài sản của người đi đường cướp giật đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Bị cáo H chở bị cáo T đi theo tỉnh lộ 825, khi đến đoạn đường trước cổng bệnh viện Việt – Nhật thuộc ấp X, xã Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo H và bị cáo T phát hiện chị Trần Thị Mai Tr đang điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo biển số 62P1-114.80 có để điện thoại di động hiệu Oppo loại F1S màu vàng trong túi quần còn ló điện thoại di động ra bên ngoài quần. Lúc này, bị cáo H kêu bị cáo T giật lấy điện thoại di động này, bị cáo H tăng ga áp xe bên phải xe của chị Tr, bị cáo Th ngồi sau dùng tay trái giật lấy điện thoại di động trong túi quần của chị Tr. Bị cáo H điều khiển xe tăng ga bỏ chạy, chị Tr tuy hô "Cướp, cướp" và cùng người dân truy đuổi khoảng 300 mét thì bị cáo H và bị cáo T tự té ngã xuống đường bị bắt giữ cùng tang vật. Sau đó bị cáo H và bị cáo T được chuyển giao cho Công an xã Y, huyện Đức Hòa lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

Một điện thoại di động hiệu Oppo F1S màu vàng Đồng;

Một xe mô tô loại Wave màu bạc biển số 51L4-6400, số máy RMKWCH4UMK413991, số khung: VKV152FMHR413991.

Một xe mô tô biển số 62P1-231.15.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL.ĐGTS ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Đức Hòa xác định điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng đồng có trị giá là 3.493.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng đồng cho chị Trần Thị Mai Tr ngày 17/7/2017.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa xác định xe mô tô Wave, màu bạc biển số 51L4-6400, số máy RMKWCH4UMK413991, số khung: VKV152FMHR413991 là xe không rõ nguồn gốc của bị cáo Đặng Văn T sử dụng vào việc phạm tội. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý.

Tại bản cáo trạng số: 139/QĐ-KSĐT, ngày 30/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T về tội " *Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

nên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T phạm tội "*Cướp giật tài sản*" và áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nghiêm Dương H mức án từ 03 năm tù cho đến 04 năm tù, áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74, Điều 33, Điều 20 và Điều 53 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T với mức hình phạt từ 24 tháng cho đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Mai Tr đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu nên không đề cặp đến xem xét.

Tang vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng đồng cho chị Trần Thị Mai Tr vào ngày 17/7/2017 xong nên không đề cặp xem xét.

Đối với xe mô tô Wave, màu bạc biển số 51L4-6400, số máy RMKWCH4UMK413991, số khung: VKV152FMHR413991 là xe không rõ nguồn gốc của bị cáo Đặng Văn T sử dụng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu, bán sung công quỹ.

Tại tòa, bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát Nhân Dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại chị Trần Thị Mai Tr trình bày: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 7 năm 2017, trong lúc chị đang điều khiển xe mô tô biển số 62P1-114.80 đi một mình trên tỉnh lộ 825 đến đoạn đường trước cổng bệnh viện Việt – Nhật thuộc ấp X, xã Y thì bất ngờ có hai thanh niên đi cùng một xe mô tô chạy cùng chiều cặp sát song song phía bên phải xe mô tô của chị, người thanh niên ngồi sau giật lấy điện thoại Oppo của chị rồi cả hai tăng ga bỏ chạy chị truy hô "Cướp, cướp" và cùng người dân đuổi theo khi chạy được một khoảng 300 mét thì hai người thanh niên này bị té thì bị quần chúng nhân dân bắt giao cho Công an xã Y, tài sản của chị bị hai thanh niên cướp giật gồm có một điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng đồng. Về tài sản của chị bị hai thanh niên cướp giật chị đã nhận lại xong, chị không yêu cầu bồi thường. Về phần trách nhiệm hình sự chị đề nghị xử theo pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn T cho rằng: Theo lời khai của bị cáo Đặng Văn T tại phiên tòa cũng như đối chiếu với các lời khai của bị cáo T tại Cơ quan điều tra và biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang là hoàn toàn phù hợp. Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố bị cáo Đặng Văn T theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự là có căn cứ, bị cáo T dùng xe mô tô áp sát xe mô tô của chị Tr đang điều khiển để cướp giật tài sản là điện thoại là nguy hiểm, bị cáo có đủ yếu tố để cấu thành tội cướp giật tài sản. Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, về giá trị tài sản cướp được có giá trị không lớn, tài sản được thu hồi, bị cáo T có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn. Cha mẹ đã chết, bị cáo phạm tội mang tính bộc

phát không có dự tính bàn bạc, tổ chức bị cáo T chưa thành niên phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo T được hưởng tình tiết điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 68, Điều 69 và Điều 74 để xử cho bị cáo Đặng Văn T mức án thấp nhất của người chưa thành niên phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T tại phiên Tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 09 giờ ngày 13/7/2017, bị cáo Nghiêm Dương H đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô biển số 51L4-6400 chở bị cáo Đặng Văn T áp sát chị Trần Thị Mai Tr đang điều khiển xe mô tô đi trên đường cho bị cáo T ngồi sau giật một điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu vàng đồng của chị Tr có trị giá là 3.493.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo H và bị cáo T là dùng thủ đoạn nguy hiểm chiếm đoạt tài sản của người đang lưu thông trên đường, hành vi này nguy hiểm cho xã hội nên cần nghiêm trị bằng pháp luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T trước Toà phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/7/2017, biên bản về việc định giá tài sản ngày 17/7/2017 tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T phạm tội "*Cướp giật tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo H là dùng xe mô tô ép sát xe của chị Tr đang điều khiển lưu thông trên đường rồi sau đó ra tay giật tài sản, hành vi này là rất nguy hiểm, bởi lẽ làm cho người bị giật tài sản bất thình lình, không kiểm soát được tốc độ xe mình đang điều khiển có thể dẫn đến tai nạn giao thông hậu quả có thể làm chết người đây là thủ đoạn nguy hiểm nên phải cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự. Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo H và bị cáo T nhằm để chiếm đoạt tài sản của chị Tr là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác - quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt thế mà các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của chị Tr mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Hành vi trái pháp luật của các bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật Hình sự.

Xét đây là vụ án đồng phạm không có tổ chức, không có sự phân công vai trò, kết cấu chặt chẽ giữa các bị cáo khi thực hiện hành vi nhưng cũng cần phân tích vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Nghiêm Dương H khi thực hiện phạm tội bị cáo H với vai trò là người đề xuất, rủ rê và dùng xe của bị cáo T chở bị cáo T để thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi để cho bị cáo T ra tay giật điện thoại của chị Tr xong, thì bị cáo H điều khiển xe tăng ga nhằm tẩu thoát, đây là hành vi mà bị cáo H gây ra. Hành vi của bị cáo H gây ra là rất nguy hiểm nên cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo H và để răng đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Đặng Văn T, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, nghe theo sự rủ rê của bị cáo H mà phạm tội, chính bị cáo T là người ngồi sau xe cho bị cáo H chở sau đó ra tay thực hiện hành vi giật điện thoại của chị Tr chiếm đoạt sau đó để cho bị cáo H tăng ga tẩu thoát, hành vi này là hết sức nguy hiểm nên cũng cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cũng cần áp dụng mức hình phạt tù cho bị cáo T để răng đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo H có nhân thân tốt, khi phạm tội cũng như quá trình điều tra xét xử bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải đây là tình tiết được giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt. Xét theo đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nghiêm Dương H là phù hợp.

Đối với bị cáo T, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo được 17 tuổi 01 tháng 17 ngày, nên khi áp dụng mức hình phạt áp dụng Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội để có một mức án cho bị cáo T tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo Thảo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo T cha mẹ mất bị cáo mồi côi từ nhỏ, sống với ông bà ngoại, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Thảo một phần khi áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, bản thân bị cáo còn hạn chế khả năng nhận thức pháp luật, phạm tội mang tính bộc phát nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo T khi áp dụng mức hình phạt tù nhằm để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian học tập và rèn luyện bản thân để sau này hoàn thiện và có ích cho xã hội. Xét theo đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đặng Văn T là quá cao đối người người chưa thành niên phạm tội, cần áp dụng cho bị cáo T được hưởng thêm tình tiết khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo loại F1S màu vàng đồng là tài sản của chị Tr, chị Tr đã nhận lại xong, không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên không đề cặp xem xét.

Về tang vật chứng:

Cơ quan Công an cảnh sát điều tra huyện Đức Hòa đã xử lý trả lại cho chi Tr xong theo biên bản trao trả tài sản ngày 17/7/2017.

Đối với xe mô tô Wave, màu bạc biển số 51L4-6400, số máy RMKWCH4UMK413991, số khung: VKV152FMHR413991 là xe không rõ nguồn gốc của bị cáo Đặng Văn T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, bán sung công quỹ.

Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 33, Điều 53 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nghiêm Dương H 03 (Ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nghiêm Dương H 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2017) để đảm bảo cho công tác kháng nghị, kháng cáo và thi hành án.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, Điều 74, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn T 45 (*Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2017) để đảm bảo cho công tác kháng nghị, kháng cáo và thi hành án.

Tang vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, bán sung công quỹ đối với xe mô tô loại Wave, màu bạc biển số 51L4-6400, số máy RMKWCH4UM5K413991, số khung: VKV152FMHR413991 (Tang vật hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/10/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Nghiêm Dương H và bị cáo Đặng Văn T mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án này là sơ thẩm các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *VKSND (02), CA huyện*;
- *Thi hành án dân sự huyện;*
- *Bị cáo, bị hại, liên quan****;***
- *Lưu hồ sơ*;
- *Lưu án văn*

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Tài

.